

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/KDTM-ST
Ngày: 19/5/2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thái Bình Hòa.
2. Ông Huỳnh Văn Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2022/TLST-KDTM ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐST-KDTM ngày 19 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2023/QĐST-KDTM ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng QTVN, Địa chỉ: Tầng X, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: Tầng X Tòa nhà Paxsky số Y đường U, phường 25, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn D, ông Võ Huy H, ông Nguyễn Thế Đ và ông Trần Văn T, cùng địa chỉ: Tầng X Tòa nhà Paxsky số Y đường U, phường 25, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Công ty ĐV; Địa chỉ: Số x đường p, khu phố 5, phường PM, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn ông Lê Văn L, sinh năm 1984 – chức vụ Giám đốc. Địa chỉ: Số 113/20 đường 30/4, tổ 8, khu phố 6, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/6/2022, quá trình tham gia tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Văn T trình bày:

- Ngày 09/01/2018, Công ty ĐV (Công ty ĐV) có ký với Ngân hàng TMCP QTVN (gọi tắt là Ngân hàng VIB) Hợp đồng tín dụng số 0029.HĐTD.VIB643.18. Số tiền giải ngân là 645.000.000.000đ. Mục đích giải ngân là mua xe ô tô nhãn hiệu Ford Transit, thời hạn vay 48 tháng từ ngày 11/01/2018 đến ngày 10/01/2025. Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 8,29%/năm. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

- Ngân hàng VIB đã giải ngân cho Công ty ĐV theo đơn đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 0029.KUNN.VIB643, ngày 10/01/2018 với số tiền 645.000.000.000đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty ĐV đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi phát sinh từ ngày 05/8/2019. Tạm tính đến ngày 19/5/2023 Công ty ĐV đã thanh toán cho Ngân hàng VIB số tiền 638.298.442 đồng (trong đó nợ gốc là 556.585.400đồng và lãi là 81.713.042 đồng) và còn nợ lại số tiền nợ gốc 88.414.600đồng và nợ lãi trong hạn là 5.404.420 đồng, nợ lãi quá hạn là 129.523.095 đồng.

Nay ngân hàng khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc Công ty ĐV phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 19/5/2023 là 223.342.115đ (Hai trăm hai mươi ba triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn một trăm mười lăm đồng) trong đó: nợ gốc 88.414.600đồng và nợ lãi trong hạn là 5.404.420 đồng, nợ lãi quá hạn là 129.523.095 đồng

Ngoài ra Công ty ĐV có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày 19/5/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng. Đối với tài sản thế chấp thì ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp là Hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ, thông báo yêu cầu trả nợ, bảng tính lãi.

* *Bị đơn Công ty ĐV*: Theo biên bản xác minh tại trụ sở đăng ký kinh doanh số 563 đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố 5, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì Công ty ĐV đã đóng cửa, không hoạt động và không có nhân viên nhận thay văn bản. Sở Kế hoạch đầu tư cung cấp thông tin hiện nay phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương chưa nhận được hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, hồ sơ tạm ngừng hay giải thể của Công ty ĐV. Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong 3 số báo liên tiếp và phát sóng trên đài phát thanh của trung ương 03 lần trong 3 ngày liên tiếp theo quy định tại điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng Công ty ĐV không đến Tòa án làm việc, tham gia phiên họp công khai tài liệu chứng cứ, phiên hòa giải và phiên tòa, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của Công ty ĐV và không cung cấp bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào liên quan đến vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục: Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định. Bị đơn không chấp hành theo quy định. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục gì thêm.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được làm rõ tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tham gia phiên tòa: Bị đơn Công ty ĐV và người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Lê Văn L –chức vụ Giám đốc đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 199 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo hợp đồng tín dụng ngày 09/01/2018, ngân hàng và Công ty ĐV thỏa thuận cụ thể về thời hạn thanh toán là ngày 10/01/2025. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty ĐV không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, ngân hàng nhiều lần nhắc nợ nhưng Công ty ĐV vẫn không thanh toán, đến nay Công ty ĐV đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ. Ngày 15/6/2022, ngân hàng khởi kiện là đảm bảo thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 159 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn Công ty ĐV có trụ sở tại số 563 đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố 5, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 33 và Điểm a Khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.4] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng QTVN và Công ty ĐV thống nhất thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty ĐV vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, từ đó phát sinh tranh chấp. Vì vậy, xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 3 Điều 25 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hợp đồng mà các bên giao kết là hợp đồng tín dụng.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về nội dung của hợp đồng tín dụng: Ngày 09/01/2018, Ngân hàng TMCP QTVN có ký kết hợp đồng tín dụng số 0029.HĐTD.VIB643.18 với Công ty ĐV. Hai bên thống nhất thỏa thuận: Ngân hàng giải ngân cho Công ty ĐV với hạn mức sử dụng là 645.000.000 đồng, mục đích sử dụng là thanh toán mua xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biểm kiểm soát 61B-023.66, số khung RL3DLT4MFHGR62760, số máy H7P43619DURATORQ4D244L. Theo hợp đồng tín dụng hai bên thỏa thuận về mức lãi suất tại thời điểm giải ngân là 8,29%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng. Hết thời hạn ưu đãi nói trên thì lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở do Ngân hàng VIB công bố tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,99%/năm. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty ĐV đã thanh toán cho Ngân hàng VIB số tiền 638.298.442 đồng (trong đó nợ gốc là 556.585.400 đồng và lãi là 81.713.042 đồng) và còn nợ lại số tiền nợ gốc 88.414.600 đồng và nợ lãi 61.342.014 đồng, nợ lãi quá hạn là 44.358.638 đồng. Ngân

hàng đã liên hệ và nhắc nợ nhiều lần nhưng Công ty ĐV không thanh toán số nợ còn lại. Do Công ty ĐV vi phạm thời hạn thanh toán cho Ngân hàng VIB theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty ĐV phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến 19/5/2023 là 223.342.115đ (Bằng chữ: Hai trăm hai mươi ba triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn một trăm mười lăm đồng) trong đó: nợ gốc 88.414.600đồng và nợ lãi trong hạn là 5.404.420 đồng, nợ lãi quá hạn là 129.523.095 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biêm kiểm soát 61B-023.66, số khung RL3DLT4MFHGR62760, số máy H7P43619DURATORQ4D244L do Công ty ĐV thế chấp cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam, theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản thế chấp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.3] Quá trình tiến hành tố tụng Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong 3 số báo liên tiếp và phát sóng trên đài phát thanh của trung ương 03 lần trong 3 ngày liên tiếp theo quy định tại điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng Công ty ĐV không đến Tòa án tham gia tố tụng, không gửi văn bản trình bày ý kiến, phản đối trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không có văn bản trình bày lý do bất khả kháng không thể tham gia tố tụng và cũng không giao nộp tài liệu chứng cứ nào để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị đơn xem như bị đơn đã từ bỏ quyền tố tụng, nghĩa vụ chứng minh của mình và phải chịu hậu quả pháp lý.

[3] Về chi phí tố tụng: Ngân hàng TMCP QTVN tự nguyện chịu 3.000.000đồng, Ngân hàng đã nộp đủ.

[4] Về án phí sơ thẩm: Công ty ĐV phải chịu án phí theo quy định của pháp luật do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

[5] Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng và về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 179, 180, 227, 228, 235, 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 429, 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần QTVN đối với bị đơn là Công ty ĐV về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Công ty ĐV có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP QTVN số tiền tạm tính đến ngày 19/5/2023 là 223.342.115đ (Hai trăm hai mươi ba triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn một trăm mười lăm đồng) trong đó: nợ gốc 88.414.600đồng và nợ lãi trong hạn là 5.404.420 đồng, nợ lãi quá hạn là 129.523.095 đồng.

Công ty ĐV có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh sau ngày 20/5/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0029.HĐTD.VIB643.18 ngày 09/01/2018.

Tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biểm kiểm soát 61B-023.66, số khung RL3DLT4MFHGR62760, số máy H7P43619DURATORQ4D244L do Công ty ĐV thế chấp cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam do Ngân hàng không yêu cầu nên xem xét giải quyết.

2. Về chi phí tố tụng: Ngân hàng TMCP QTVN tự nguyện chịu 3.000.000đồng, Ngân hàng đã nộp đủ.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty ĐV phải chịu số tiền 11.167.000đ (Mười một triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP QTVN số tiền 14.766.000đ (Mười bốn triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0001936 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục thi hành án dân sự TP TDM;
- Các đương sự
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng Phương